

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG

## BÁO CÁO CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TUẦN 3 – THÁNG 5

TPHCM, NGÀY 17 THÁNG 05 NĂM 2021

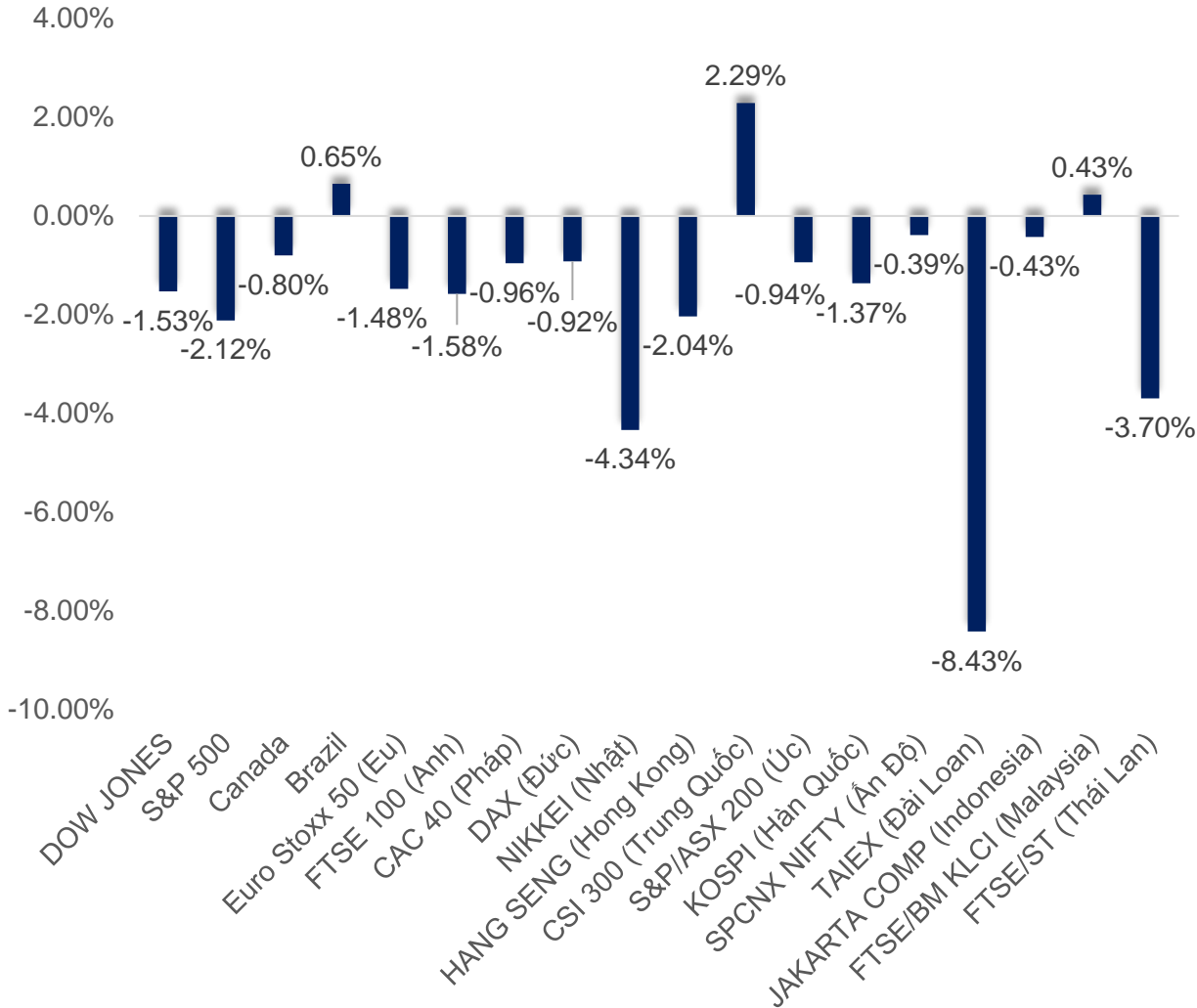


1. Tỷ suất sinh lời trên toàn cầu trong tuần qua diễn ra khá tiêu cực với mức giảm trên 1% ở hầu hết các thị trường, trong đó Taiwan với mức giảm gần 9% trong tuần qua do lo ngại COVID 19 đang gia tăng, mức margin cao trên thị trường và lo ngại lạm phát gia tăng trở lại khi xu hướng giá hàng hóa đang tăng mạnh trong năm 2021. Trong đó Trung Quốc, Thái Lan, Brazil và Việt Nam là những thị trường hiếm hoi có mức tăng trưởng dương trong tuần qua.
2. Thị trường tuần qua có xu hướng giảm dẫn đến định giá cho năm 2021 của các thị trường tiếp tục thấp hơn, ở một số thị trường như Hàn Quốc, Hong Kong hay Malaysia mức định giá cho năm 2021 chỉ khoảng 12-13 lần P/E.
3. Do lo ngại về lạm phát quay trở lại (bởi báo cáo về lạm phát trên 4% của Mỹ trong tháng 4) làm cho thị trường Mỹ trong tuần qua khá tiêu cực dẫn đến chỉ số VIX đã tăng từ mức bình quân khoảng 17 lần lên trên 22 lần.
4. Giá hàng hóa trong tuần qua đã có xu hướng điều chỉnh trở lại với mức giảm khoảng 2-3% ở hầu hết các loại hàng hóa, tuy nhiên tính từ đầu năm đến nay giá vẫn còn tăng với mức khá lớn.
5. Về xu hướng dòng tiền trong tuần qua, hầu hết các thị trường tại khu vực Châu Á đều bị rút ròng rất mạnh, trong đó Ấn Độ và Phillipines được nước ngoài quay lại mua ròng.
6. Tính từ đầu năm 2021, tỷ suất sinh lời của Việt Nam tăng khoảng 14.7%, và đang được giao dịch P/E trailing khoảng 17.3, so với tuần trước mức P/E đã tăng từ mức 17 lên 17.3 lần, chủ yếu do chỉ số Index gia tăng. Trong tuần qua VN-Index và VN30 đã tăng lần lượt là 1.98% và 2.93%.
7. Xét về tỷ suất sinh lời phân theo ngành, trong tuần qua phần lớn các ngành có mức tăng trưởng dương so với tuần trước, chỉ có 2 nhóm ngành giảm nhẹ là BĐS và dược phẩm.
8. Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng rất mạnh trên thị trường VN tập trung vào các mã lớn như VNM, HPG, MSN,... trong khi đó tự doanh quay lại mua ròng gần 500 tỷ trong tuần qua.
9. Nhận định về thị trường chung và khuyến nghị, chúng tôi nhận thấy rằng thị trường chung của toàn cầu đang tồn nhiều nhiều rủi ro và lạm phát có thể gia tăng kéo theo đó là chính sách tiền tệ thắt chặt trong tương lai gần, các thị trường toàn cầu cũng giảm trong khi VN-Index tăng trong tuần qua làm cho định giá P/E forward của VN không còn là thấp nhất khu vực nữa, do đó nhà đầu tư cần thận trọng hơn trong việc quản trị danh mục trong thời gian tới.

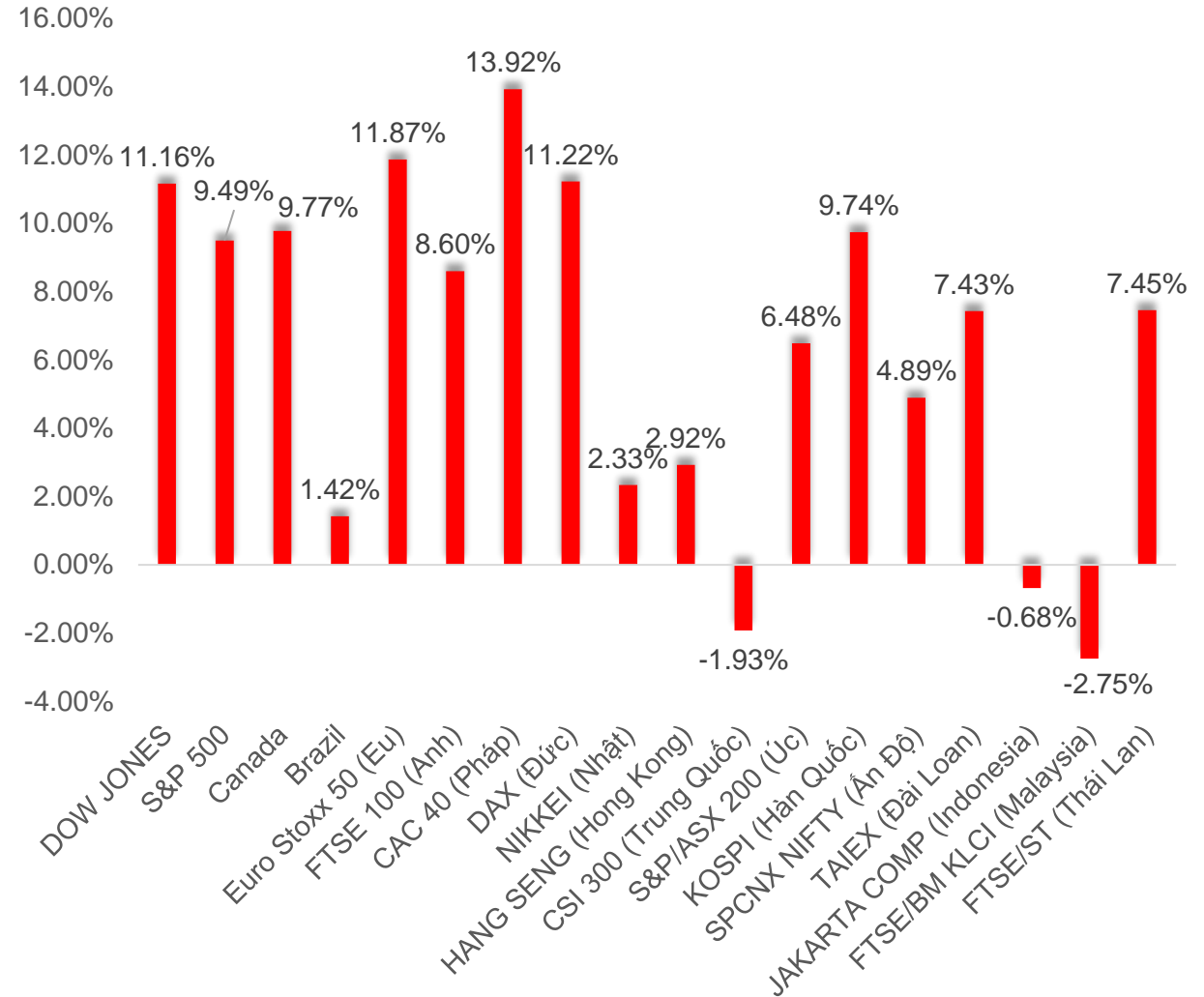
*Chi tiết hơn về số liệu khách hàng có thể xem chi tiết những slide bên dưới*

# DIỄN BIẾN TỶ SUẤT SINH LỜI CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU

Tỷ suất sinh lời trong tuần qua trên toàn cầu

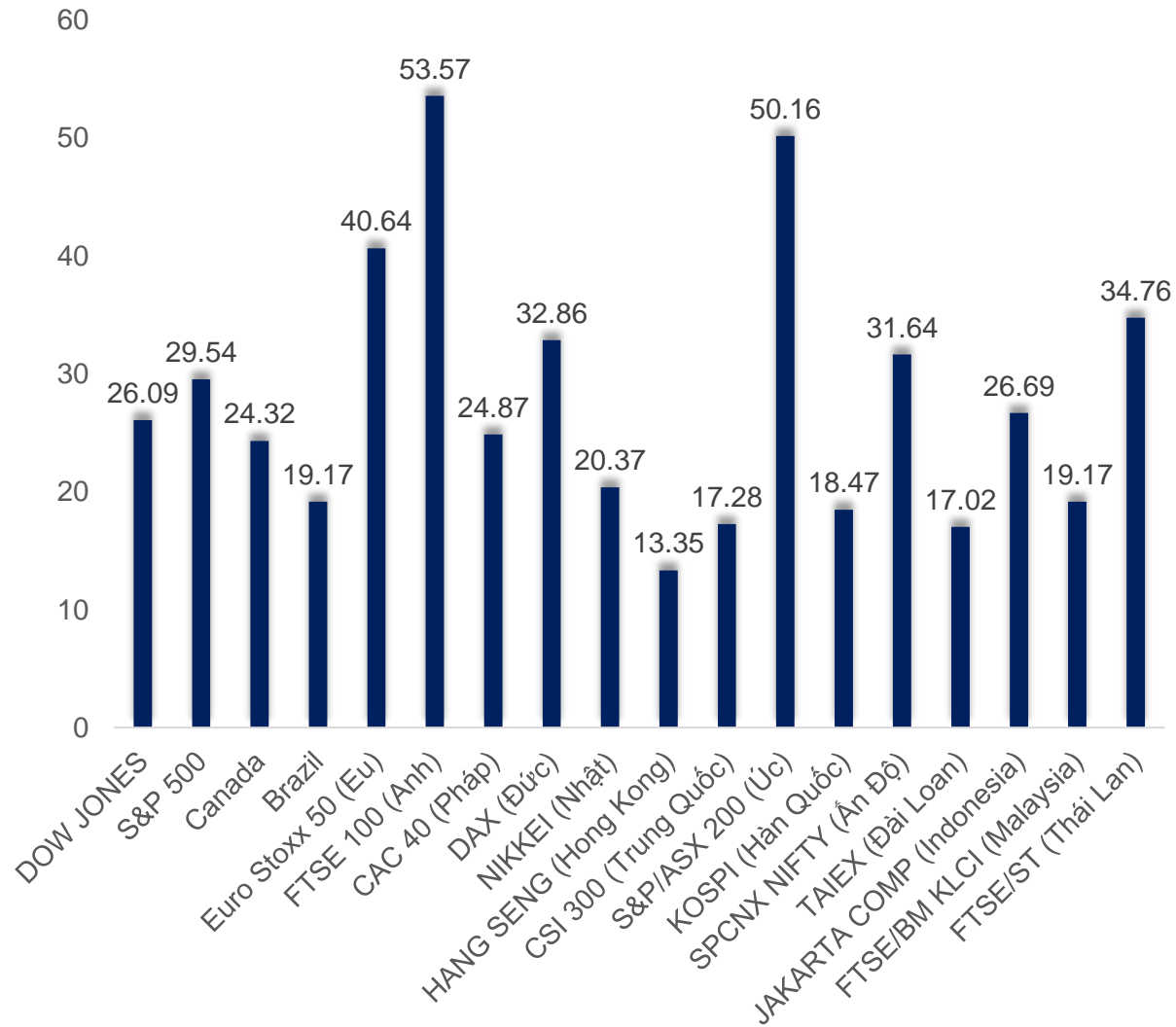


Tỷ suất sinh lời một số thị trường tính từ đầu năm 2021

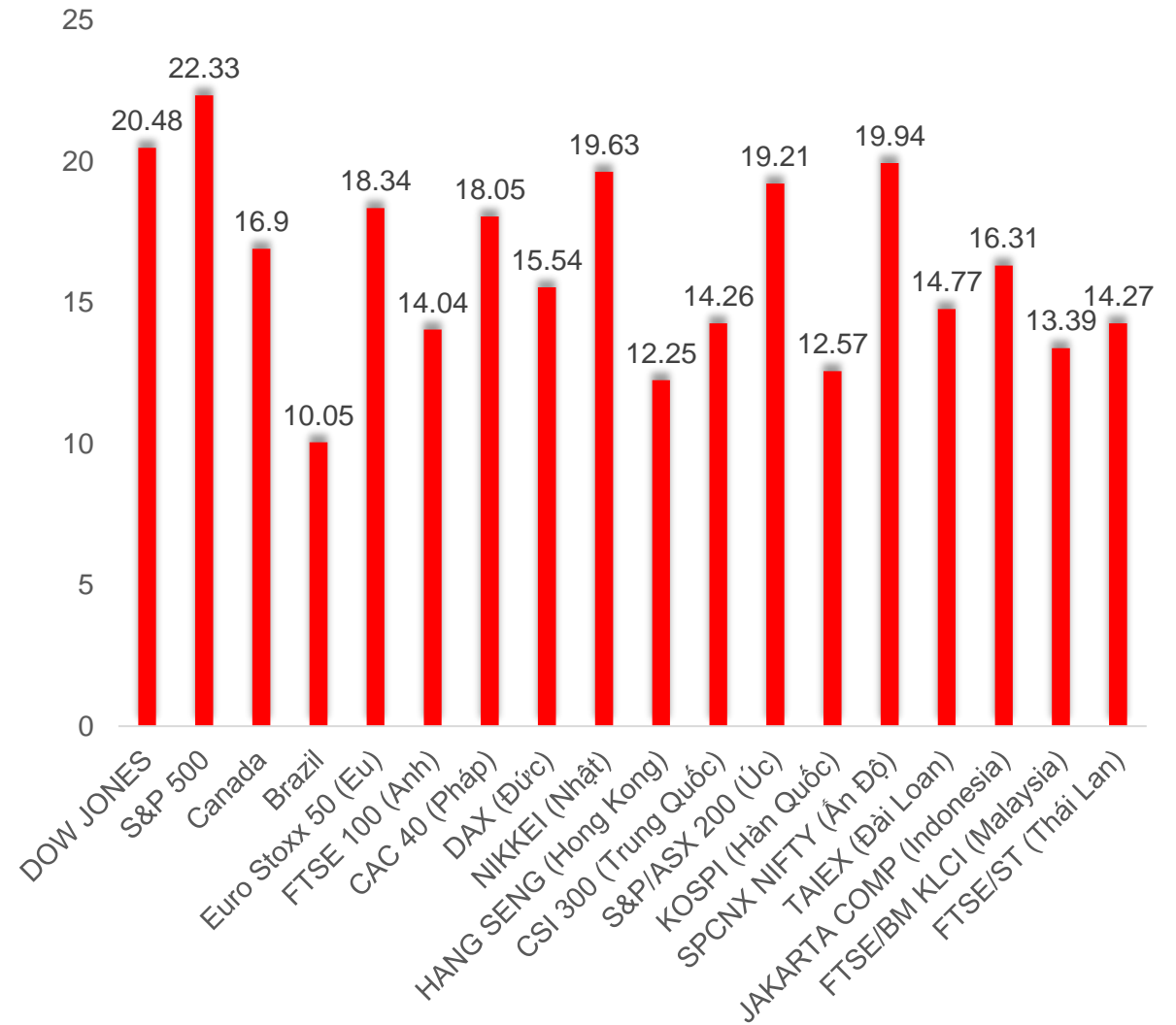


# DIỄN BIẾN ĐỊNH GIÁ CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TRÊN TOÀN CẦU

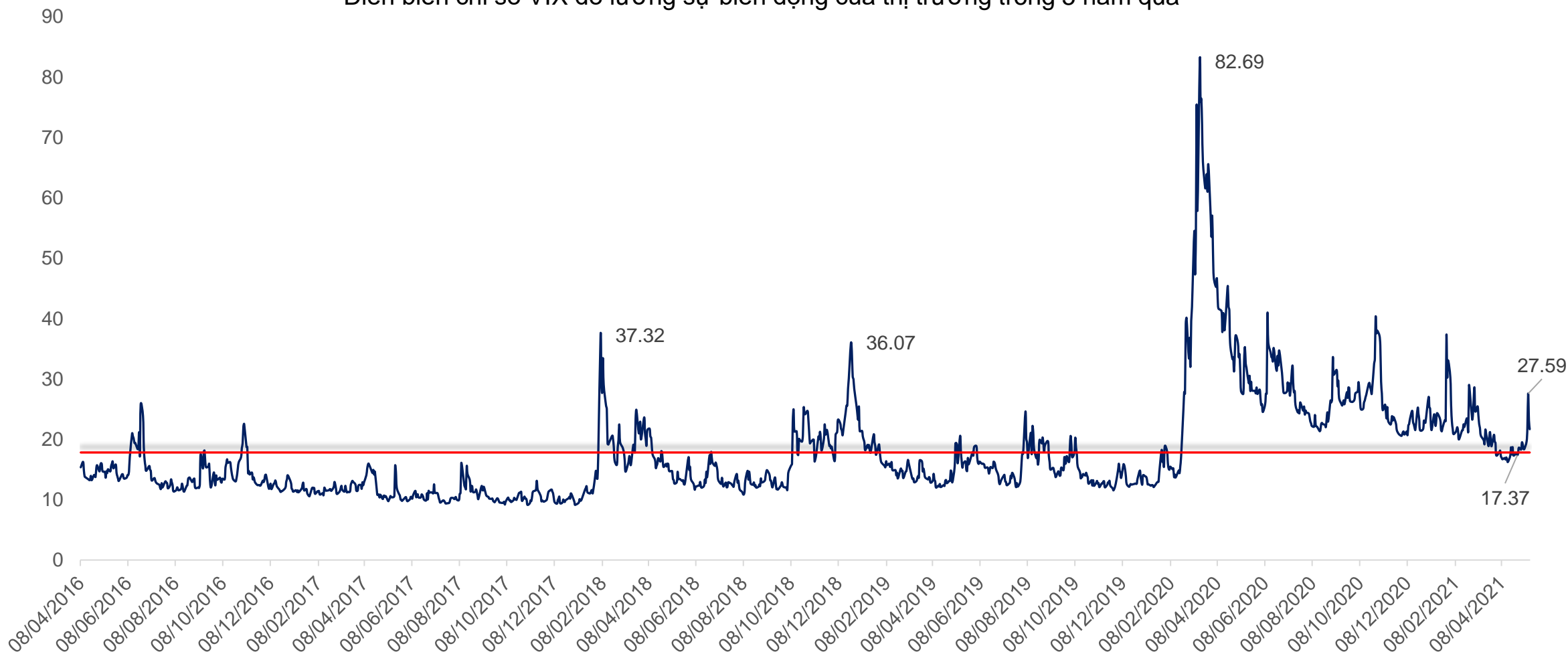
P/E trailing của một số thị trường trên thế giới



P/E forward của một số thị trường trên thế giới

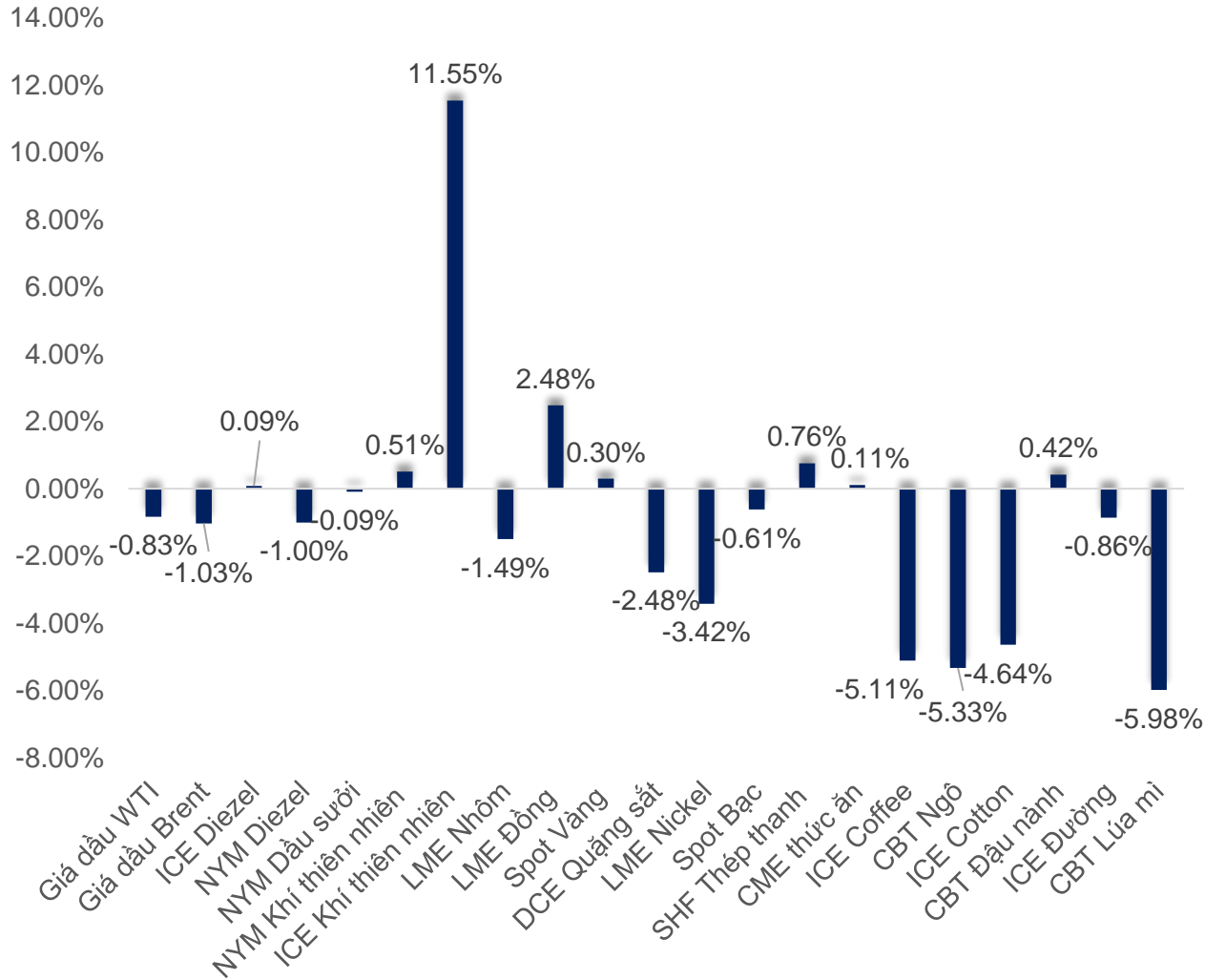


Diễn biến chỉ số VIX đo lường sự biến động của thị trường trong 5 năm qua

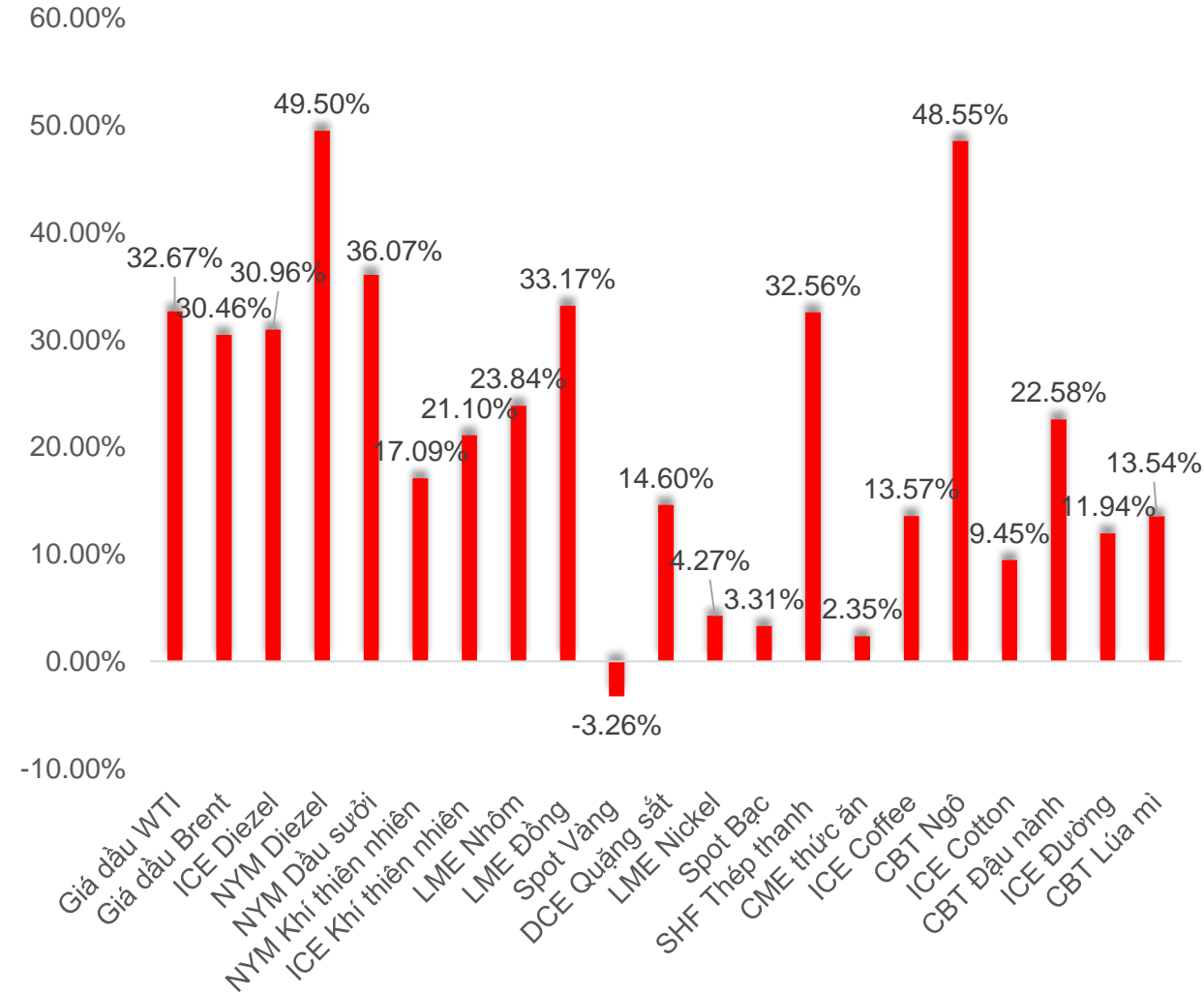


# DIỄN BIẾN GIÁ HÀNG HÓA CỦA THẾ GIỚI TRONG TUẦN QUA

Thay đổi giá hàng hóa trong tuần qua



Thay đổi giá hàng hóa kể từ đầu năm 2021



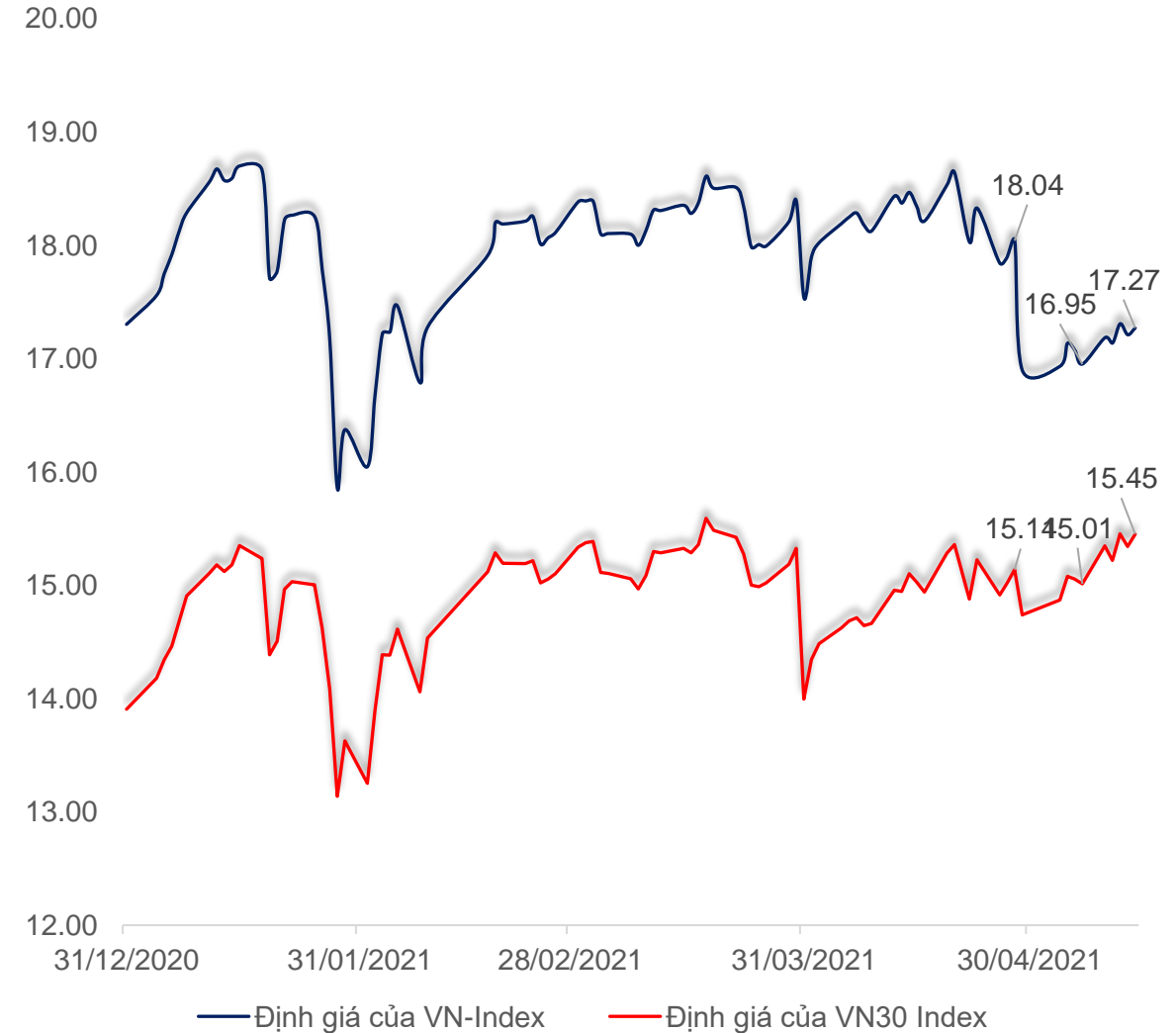


Triệu USD	Trong ngày	1 tuần	1 tháng	1 Quý	Từ đầu năm	12 Tháng
China			(30,501.6)	(4,645.7)	(4,645.7)	247,415.5
India	97.5	256.7	(282.5)	(1,771.7)	5,554.7	33,336.3
Indonesia	(4.3)	15.8	87.3	(156.9)	690.1	(1,058.1)
Japan		1,333.3	1,333.3	17,314.4	32,000.1	10,072.2
Malaysia	(0.8)	(26.3)	(108.1)	(383.6)	(812.8)	(3,920.6)
Philippines	42.7	16.7	(36.5)	(315.0)	(1,261.5)	(2,690.2)
S. Korea	(303.5)	(5,941.9)	(6,998.2)	(6,930.1)	(15,278.2)	(14,910.6)
Sri Lanka	(0.2)	(5.4)	(15.9)	(34.8)	(125.8)	(352.2)
Taiwan	(666.6)	(3,440.1)	(3,859.7)	(1,102.0)	(13,238.5)	(8,763.1)
Thailand	(78.5)	(351.4)	(544.6)	(652.0)	(1,638.5)	(4,241.8)
Vietnam	(49.1)	(81.6)	(213.1)	(245.6)	(1,054.6)	(1,270.9)

Diễn biến chỉ số VN30 và VN-Index trong năm 2021



Diễn biến định giá của VN-Index và VN-30

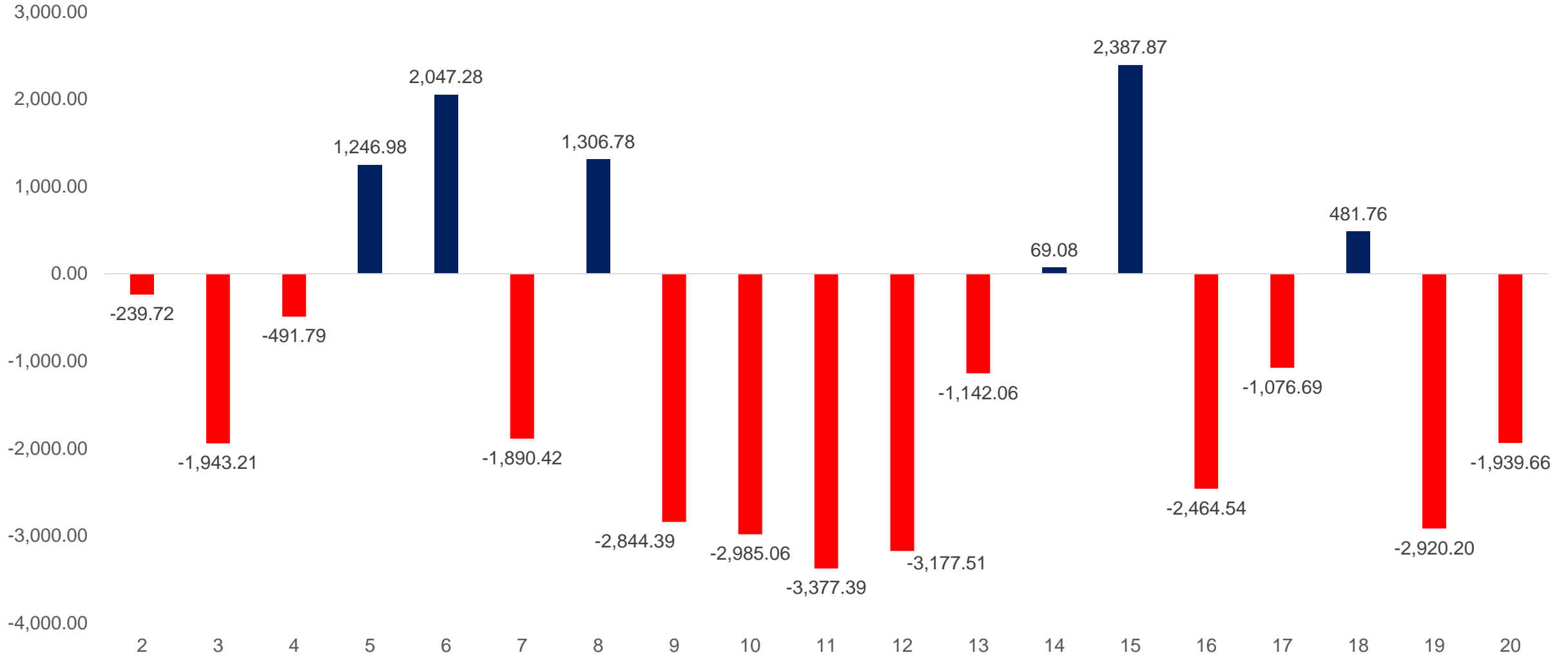




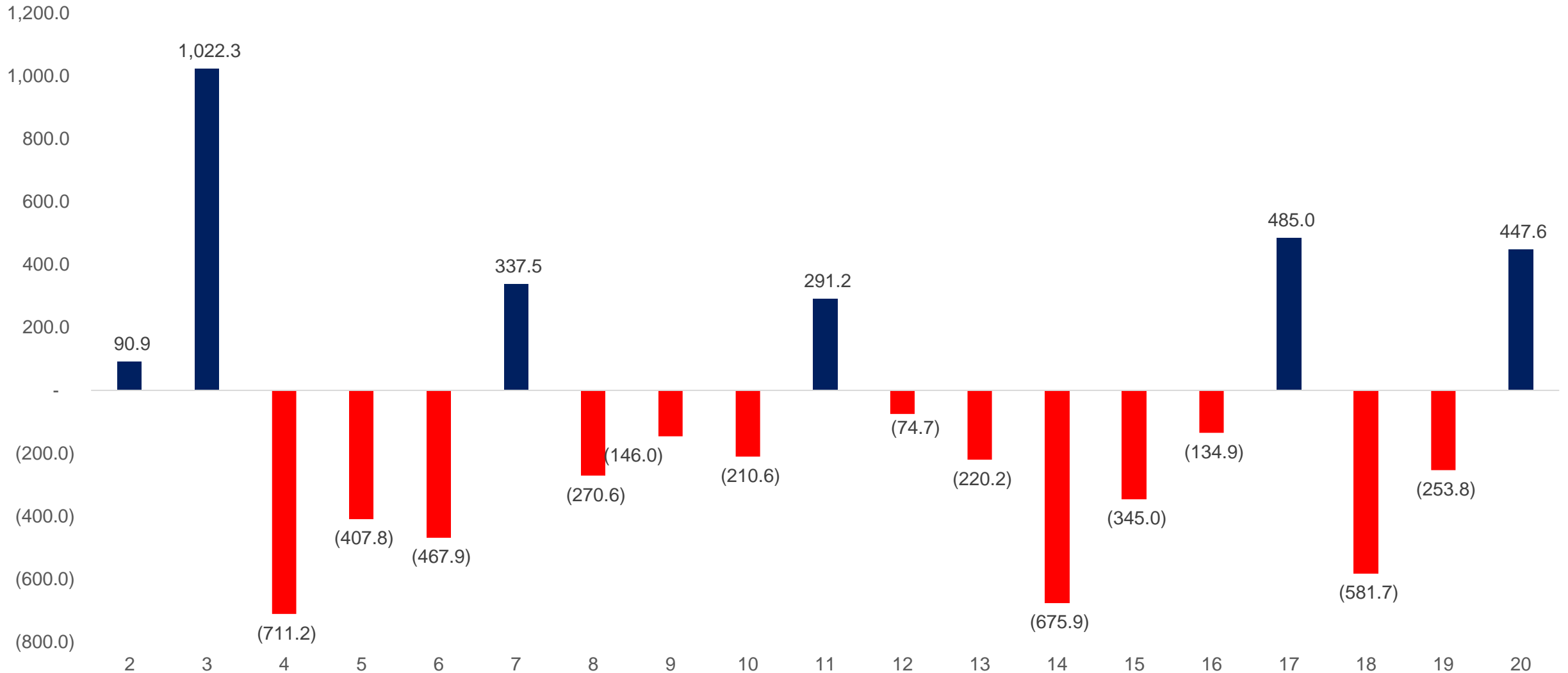
## DIỄN BIẾN TỶ SUẤT SINH LỜI TRONG NGÀNH CỦA VN-INDEX

	Tỷ trọng % trong VN-Index	ROE	Tỷ suất sinh lời trong tuần	Tỷ suất sinh lời từ đầu năm (YTD)	P/E
Tài chính (33 DN)	35.19%	19.72%	4.62%	31.55%	14.8
Bất động sản (47 DN)	25.11%	17.40%	-1.86%	28.28%	39.2
Tiêu dùng thiết yếu (30 DN)	10.78%	20.49%	4.87%	-4.86%	45.9
Nguyên vật liệu (62 DN)	9.20%	21.80%	2.96%	29.47%	39.3
Công nghiệp (109 DN)	7.16%	-5.60%	0.50%	10.55%	38.9
Tiện ích (27 DN)	5.17%	13.68%	0.29%	-2.74%	18.4
Tiền dùng không thiết yếu (40 DN)	2.82%	21.72%	0.62%	25.01%	29.5
Năng lượng (10 DN)	1.84%	14.88%	6.95%	3.69%	28.9
Công nghệ thông tin (4 DN)	1.60%	23.18%	2.84%	41.79%	18.0
Sức khỏe và dược (13 DN)	0.74%	15.70%	-1.27%	2.79%	17.8
Chưa xác định (15 DN)	0.32%	10.42%	-3.46%	32.25%	31.7
Dịch vụ viễn thông (3 DN)	0.06%	-5.99%	1.91%	50.55%	57.5

Giao dịch ròng theo tuần của nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2021



Giao dịch ròng theo tuần của tự doanh trong năm 2021



Securities

# THANHCÔNG

QUALITY MAKES DIFFERENCE

THANHCÔNG SECURITIES CO.

A: 2<sup>nd</sup> floor, No. 6 Ho Tung Mau St., Nguyen Thai Binh W., D.1, HCMC

T: (+84 28) 3827 0527 | F: (+84 28) 3821 80 10

[www.tcsc.vn](http://www.tcsc.vn)